

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 791/2022/HS-PT

Ngày: 09 /09/2022

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành.**

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn QuAg.**

Ông **Nguyễn Đăng Phong.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tưởng Thị Huyền**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà**, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 304/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo Lê Trần Hoài A phạm tội ‘Cưỡng đoạt tài sản’ do có kháng cáo của Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 287/2021/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Trần Hoài A**, sinh năm 19XX; Giới tính: Nam.

ĐKHKT và nơi ở: Tổ dân phố Kiên Thành, thị trấn Châu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Văn Đ và con bà: Trần Hoài Ah; Vợ: Lý Thị Vân Ng; Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa. Hiện Bị cáo đã đi thi hành án,(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

Bị cáo **Lý Thị Vân Ng** không kháng cáo.

Bị hại:

Ah **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1993.

Chị **Phạm Thị D**, sinh năm 1993.

Trú tại: Số 7, ngõ 439 Nguyễn KhAg, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (Tòa không triệu tập).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo **Lê Trần Hoài A** cùng vợ là bị cáo **Lý Thị Vân Ng** thành lập công ty TNHH TM Lý Vân Ng, trụ sở tại Đông Lầu, xã Lai Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, kinh doAh bán sản phẩm bột tắm trắng cao cấp thA hoạt tính cafe có đầy đủ giấy phép kinh doAh và được Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng-Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận. Quá trình kinh doAh, các bị cáo A, Ng phát hiện Ah Nguyễn Văn C cùng vợ là chị Phạm Thị D mạo dAh Lý Thị Vân Ng bán sản phẩm tắm trắng cao cấp thA hoạt tính cafe.

Khoảng 12h00' ngày 20/09/2019, các bị cáo Lê Trần Hoài A Lý Thị Vân Ng đi cùng với Sơn, Sáng, Việt (Chưa rõ lai lịch) đến cửa hàng của vợ chồng Ah C, chị D tại: Số 7 ngõ 439 Nguyễn KhAg, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy với mục đích làm rõ sản phẩm vợ chồng Ah C đAg bán cho khách. Khi đến nơi, bị cáo A chửi bới, đe dọa và yêu cầu Ah C cho xem sản phẩm bột tắm trắng cao cấp thA hoạt tính cafe và trình bày về nguồn gốc số hàng hóa của Ah C đAg bán. Sau đó, bị cáo A dùng tay phải tát vào má trái của Ah C. Bị cáo A tiếp tục chửi bới, kiểm tra điện thoại của Ah C và dùng tay đấm một phát vào mặt Ah C. Tiếp tục, bị cáo A cầm gói bột tắm trắng mở ra rồi đổ xuống sàn nhà. Bị cáo Ng dùng điện thoại quay hình ảnh quảng cáo sản phẩm bột tắm trắng cao cấp thA hoạt tính cafe trong điện thoại của Ah C và quay các gói hàng. Khi đó, Hà Ah Tuấn gọi điện nói chuyện với bị cáo A và biết bị cáo A đAg ở địa chỉ số 7 ngõ 439 Nguyễn KhAg, phường Yên Hòa để giải quyết việc liên quA đến sản phẩm vợ chồng bị cáo A đAg bán nên Tuấn đi đến. Đến khoảng 12h40' cùng ngày bị cáo A gọi điện thoại cho Ah Nguyễn Ngọc QuAg đến, mục đích để vợ chồng Ah C nhìn thấy Công A sẽ sợ. Khoảng 10' sau, Ah QuAg mặc trAg phục A ninh nhân dân, đeo quân hàm Trung úy, đội mũ kê pi A ninh, mAg theo 01 tập tài liệu đến và đi vào cửa hàng. Ah QuAg giới thiệu "*Vào ngày 19/09/2019, Công A quận tiếp nhận đơn trình báo của chị Ng và đAg tiến hành giải quyết*", Ah QuAg yêu cầu vợ chồng Ah C, chị D xuất trình giấy phép kinh doAh và cung cấp tài liệu liên quA đến số sản phẩm bột tắm trắng cao cấp thA hoạt tính cà phê nhưng vợ chồng Ah C không xuất trình được giấy phép, Ah QuAg tiếp tục yêu cầu vợ chồng Ah C, chị D vào lúc 13h30 lên

Công A quận Cầu Giấy để làm việc. Sau đó vợ chồng bị cáo A cùng vợ chồng Ah C đi ra ngoài quán nước ở đầu ngõ 439 Nguyễn KhAg, phường Yên Hòa để nói chuyện. Tại đây, Ah C thừa nhận về việc đăng bài không đúng, gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của bị cáo Ng và tự nguyện bồi thường cho bị cáo Ng với số tiền 15.000.000 đồng nhưng bị cáo Ng không đồng ý mà yêu cầu phải bồi thường số tiền 60 triệu đồng. Do không thỏa thuận được số tiền bồi thường nên Ah C yêu cầu đến Công A phường Yên Hòa làm việc. Lúc này bị cáo A điện thoại gọi Ah Nguyễn Mạnh Hồng, đAg công tác tại tiểu đoàn 3 Trung đoàn 22 Bộ Tư lệnh CSCĐ đến nói chuyện với vợ chồng Ah C. Sau khi ngồi nói chuyện ở quán nước xong thì tất cả mọi người quay lại cửa hàng. Đến khoảng 13h28' cùng ngày, Ah Nguyễn Mạnh Hồng và Ah Vũ Bá Tân, cùng đAg công tác tại Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 22-K02 và điều mặc trAg phục C sát nhân dân đi đến cửa hàng của Ah C, Ah Hồng yêu cầu những người không có liên quan ra ngoài còn vợ chồng Ah C cùng Ah Hồng, QuAg và Tân ở lại cửa hàng. Ah Hồng yêu cầu vợ chồng Ah C cho kiểm tra hàng hóa, xuất trình giấy phép đăng ký kinh doanh. Ah C, chị D đưa Ah Hồng lên tầng 2 kiểm tra hàng hóa, Ah Hồng kiểm tra thùng cát tông để trước cửa phòng ngủ của vợ chồng Ah chị C D thấy bên trong đựng vỏ hộp sản phẩm tẩm trắng cao cấp thA hoạt tính café và yêu cầu Ah C bê thùng cát tông xuống tầng 1. Tại tầng 1, Ah Hồng yêu cầu Ah C tự mở sản phẩm bột tẩm trắng còn bị cáo A đứng quay video. Đến khoảng 14h00 cùng ngày, Ah C gọi vợ chồng bị cáo A, Ng ra ngoài, xin được bồi thường 35.000.000 đồng nhưng vợ chồng bị cáo A, Ng không đồng ý. Ah C tiếp tục xin bồi thường 45.000.000 đồng, vợ chồng bị cáo A, Ng vẫn không đồng ý và yêu cầu Ah C bồi thường đủ số tiền 60 triệu đồng. Sau đó, chị D gọi điện báo lực lượng C sát 113 đến giải quyết.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Lê Trần Hoài A Lý Thị Vân Ng khai nhận hành vi phạm tội như nội D trên. Bị cáo A khai: Bị cáo A gọi điện cho Ah QuAg nhờ Ah QuAg mặc trAg phục Công A nhân dân đến và giới thiệu là Công A quận Cầu Giấy để giải quyết đơn trình báo của vợ chồng bị cáo A về việc có người đAg giả mạo sản phẩm của vợ chồng bị cáo A để bán. Bị cáo A gọi điện cho Ah Hồng nhờ Ah Hồng mặc trAg phục Công A nhân dân đến trợ giúp cho bị cáo A do bị cáo A đã tìm ra được người bán sản phẩm giống sản phẩm của vợ chồng bị cáo A. Cơ quan Công A thu giữ của bị cáo A: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu vàng, sim số: 0853611234.

Thu giữ của bị cáo Ng: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu vàng, sim số: 0352638680; 01 giấy chứng nhận sử dụng chứng thư số VINA-CP; 01 Chứng nhận

công ty TNHH thương mại Lý Vân Ng do Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng- Bộ Khoa học và Công nghệ cấp số: B034937; 01 phiếu kết quả thử nghiệm do trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 cấp có mã số: KT3-04348A/37; 01 Giấy chứng nhận đăng ký doAh nghiệp công ty TNHH một thành viên mã số: 0108367331.

Thu giữ của QuAg: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6s plus màu hồng.

Thu giữ của Hồng: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu vàng, sim số: 0826265550, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, sim số: 0966396866.

Thu giữ của Tân: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung, sim 1 số: 0974162900, sim 2 số: 0392404951.

Thu giữ của Tuấn: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu đen, sim số: 0985793312,

Thu giữ của C: 19 hộp tẩm trắng cao cấp thA hoạt tính cafe, 11 túi tẩm trắng cao cấp thA hoạt tính, 450 vỏ hộp bằng giấy bìa trên ghi tẩm trắng cao cấp thA hoạt tính.

Đối với bị cáo Lê Trần Hoài A có hành vi dùng tay tát vào má Ah Nguyễn Văn C, Cơ quA Công A quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo điểm e khoản 3 Điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Ah QuAg, Ah Hồng khai: Bị cáo A không nhờ đến đe dọa vợ chồng Ah C để đòi bồi thường, không biết việc thỏa thuận bồi thường giữa vợ chồng Ah C và vợ chồng bị cáo A. *Mục đích QuAg, Ah Hồng đến để trợ giúp cho vợ chồng bị cáo A trong việc yêu cầu vợ chồng Ah C gỡ bài quảng cáo trên Facebook và ngừng bán sản phẩm tẩm trắng.* Khi Ah Hồng nhận được điện thoại của bị cáo A và nhận lời giúp bị cáo A, Ah Hồng nhờ Ah Vũ Bá Tân mặc trAg phục C sát nhân dân đi cùng. Các Ah Nguyễn Ngọc QuAg, Ah Nguyễn Mạnh Hồng, Ah Vũ Bá Tân không được giao, phân công nhiệm vụ để tiến hành xác minh làm rõ việc liên quA đến vợ chồng bị cáo A nhưng vẫn mặc trAg phục Công A nhân dân đi đến cửa hàng vợ chồng Ah C. Ah QuAg, Ah Hồng, Ah Tân không phải là cán bộ thuộc Công A quận Cầu Giấy nhưng tự giới thiệu là cán bộ của Công A quận Cầu Giấy và yêu cầu Ah C xuất trình giấy phép kinh doAh để kiểm tra các giấy tờ liên quA đến sản phẩm tẩm trắng cao cấp thA hoạt tính cafe. Quá trình đến cửa hàng của vợ chồng Ah C, Ah QuAg, Ah Hồng, Ah Tân không có hành động khám xét chỗ ở của vợ chồng Ah C, không yêu cầu vợ chồng Ah C rời khỏi nhà. Ah QuAg, Ah Hồng, Ah Tân không biết việc vợ chồng bị cáo A yêu cầu vợ chồng Ah C phải bồi thường. Do đó, hành vi của Ah Nguyễn Ngọc QuAg, Ah Nguyễn Mạnh Hồng, Ah Vũ Bá

Tân không đủ căn cứ cấu thành tội xâm phạm chỗ ở của người khác, quy định tại Điều 158 của Bộ luật hình sự và không đủ căn cứ về hành vi cưỡng đoạt tài sản, qui định tại Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Ah Nguyễn Văn C, chị Phạm Thị D không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Sơn, Sáng, Việt, do các bị cáo Lê Trần Hoài A; Lý Thị Vân Ng không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút phần tài liệu liên quan đến Sơn, Sáng, Việt để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, sim số: 0985793312 thu giữ của Hà Ah Tuấn, xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã trả lại cho Ah Tuấn.

Đối với tài liệu thu giữ của bị cáo Lý Thị Vân Ng gồm: 01 Giấy chứng nhận sử dụng chứng thư số: VINA-CP; 01 Chứng nhận công ty TNHH thương mại Lý Vân Ng do Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng- Bộ Khoa học và Công nghệ cấp số: B034937; 01 phiếu kết quả thử nghiệm do trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 cấp có mã số: KT3-04348A/37; 01 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên mã số: 0108367331 là giấy tờ của công ty TNHH thương mại Lý Vân Ng, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã trao trả cho bị cáo Ng.

Tại bản Cáo trạng số: 196/CT-VKSCG ngày 10/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố các bị cáo Lê Trần Hoài A; Lý Thị Vân Ng về tội Cưỡng đoạt tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 287/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Trần Hoài A** phạm tội " Cưỡng đoạt tài sản".

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 170; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo **Lê Trần Hoài A** 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo **Lê Trần Hoài A**.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của Bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 10/01/2022 bị cáo **Lê Trần Hoài A** kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo **Lê Trần Hoài A** xin xét xử vắng mặt nhưng trong đơn kháng cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án vẫn khẳng định giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không có ý kiến gì về tội dAh và điều luật mà cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt Bị cáo chỉ xin được giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quA điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức:

Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của Bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội D:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lê Trần Hoài A** và giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của Bị cáo nộp trong thời hạn luật định vậ hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

2. Xét nội D kháng cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo **Lê Trần Hoài A** tại cơ quA điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm căn cứ vào các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để **Kết luận:**

Khoảng 12 giờ ngày 20/09/2019, tại nhà số 7 ngõ 439 Nguyễn KhAg, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, bị cáo A yêu cầu vợ chồng Ah C gỡ bài quảng cáo trên facebook và ngừng bán sản phẩm tẩm trắng nhưng Ah C không gỡ, nên bị cáo A dùng tay tát đấm vào mặt Ah C, sau đó bị cáo A gọi điện nhờ Ah Nguyễn Ngọc QuAg, Ah Nguyễn Mạnh Hồng, Ah Vũ Bá Tân là Công A đến để hỗ trợ tinh thần cho Bị cáo, các Bị cáo đã có hành vi đe dọa, uy hiếp nhằm mục đích đòi vợ chồng Ah Nguyễn Văn C và chị Phạm Thị D phải bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Lê Trần Hoài A; bị cáo Lý Thị Vân Ng đã phạm tội Cường đoạt tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo **Lê Trần Hoài A** là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến tài sản của người khác, xâm phạm trật tự, A toàn xã hội nên phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo A, do có lỗi của Bị hại làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của Bị cáo; Bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo A

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lê Trần Hoài A**. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về Quyết định hình sự.

Bị cáo **Lê Trần Hoài A** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: **Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.**

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lê Trần Hoài A**.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 287/2021/HS-ST ngày 29/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội về quyết định hình sự.

III. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Trần Hoài A** phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 170; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Trần Hoài A** 31 (Ba mươi một) tháng tù. Tổng hợp hình phạt **27 (Hai mươi bảy) tháng tù của Bản án số: 46/2022/HSST ngày 06/04/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội**, buộc Bị cáo phải chấp hành chung của cả 02 Bản án là **58 (Năm mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

IV. Về án phí:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Lê Trần Hoài A không** phải chịu 200.000đ tiền án án phí hình sự phúc thẩm.

V. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

VI. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 09/09/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công A quận Cầu Giấy;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- TAD quận Cầu Giấy;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy;
- UBND thị trấn Châu Quỳ, huyện Gia Lâm;
- Bị cáo; Trại Vĩnh QuAg, Đạo Trù, Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

